

運休対象便 一覧

(8月23日～8月31日)

路線	区間	便名	運休対象日
東京=札幌	羽田⇒札幌	NH987	8/23～26
	札幌⇒羽田	NH988	8/23～26
東京=大阪	羽田⇒関西	NH99	8/23～31
	関西⇒羽田	NH94	8/23～31
東京=福岡	羽田⇒福岡	NH239	8/23～26
	福岡⇒羽田	NH274	8/23～26
東京=沖縄	羽田⇒沖縄	NH1099	8/23～30
	沖縄⇒羽田	NH1094	8/23～31
東京=稚内	羽田⇒稚内	NH573	8/23～31
	稚内⇒羽田	NH574	8/23～31
東京=大館能代	羽田⇒大館能代	NH721	8/23～31
		NH723	8/23～31
	大館能代⇒羽田	NH722	8/23～31
		NH724	8/23～31
東京=秋田	羽田⇒秋田	NH403	8/23～31
		NH405	8/23～31
		NH409	8/23～31
	秋田⇒羽田	NH402	8/23～31
		NH406	8/23～31
		NH408	8/23～31
東京=庄内	羽田⇒庄内	NH393	8/23～31
		NH397	8/23～31
		NH399	8/23～31
	庄内⇒羽田	NH394	8/23～31
		NH396	8/23～31
		NH400	8/23～31
東京=富山	羽田⇒富山	NH313	8/23～31
		NH319	8/23～31
		NH321	8/23～31
	富山⇒羽田	NH312	8/23～31
		NH314	8/23～31
		NH322	8/23～31

路線	区間	便名	運休対象日
東京=小松	羽田⇒小松	NH753	8/23~31
		NH759	8/23~31
	小松⇒羽田	NH752	8/23~31
		NH756	8/23~31
東京=能登	羽田⇒能登	NH749	8/23~31
	能登⇒羽田	NH750	8/23~31
東京=八丈島	羽田⇒八丈島	NH1895	8/23~28,30~31
	八丈島⇒羽田	NH1896	8/23~28,30~31
東京=岡山	羽田⇒岡山	NH653	8/23~31
		NH659	8/23~31
	岡山⇒羽田	NH652	8/23~31
		NH656	8/23~31
東京=鳥取	羽田⇒鳥取	NH291	8/23~31
		NH295	8/23~31
		NH299	8/23~31
	鳥取⇒羽田	NH292	8/23~31
		NH294	8/23~31
		NH298	8/23~31
東京=米子	羽田⇒米子	NH381	8/23~31
		NH387	8/23~31
		NH389	8/23~31
	米子⇒羽田	NH382	8/23~31
		NH384	8/23~31
		NH390	8/23~31
東京=萩・石見	羽田⇒萩・石見	NH727	8/23~31
	萩・石見⇒羽田	NH728	8/23~31
東京=広島	羽田⇒広島	NH673	8/23~31
		NH681	8/23~28,30~31
		NH685	8/23~31
		NH687	8/23~31
	広島⇒羽田	NH672	8/23~31
		NH676	8/23~31
		NH682	8/23~28,30~31
		NH688	8/23~31

路線	区間	便名	運休対象日
東京=岩国	羽田⇒岩国	NH633	8/23~31
		NH635	8/23~31
		NH639	8/23~31
	岩国⇒羽田	NH632	8/23~31
		NH636	8/23~31
		NH638	8/23~31
東京=山口宇部	羽田⇒山口宇部	NH697	8/24~28,30~31
		NH699	8/23~31
	山口宇部⇒羽田	NH692	8/23~31
		NH700	8/24~28,30~31
東京=徳島	羽田⇒徳島	NH283	8/23~31
		NH287	8/23~31
	徳島⇒羽田	NH280	8/23~31
		NH284	8/23~31
東京=高松	羽田⇒高松	NH533	8/23,25,27,29,31
		NH997	8/23~28,30~31
		NH539	8/23~31
	高松⇒羽田	NH532	8/23~31
		NH998	8/23~28,30~31
		NH538	8/23,25,27,29,31
東京=高知	羽田⇒高知	NH565	8/23~28,30~31
		NH569	8/23~31
	高知⇒羽田	NH562	8/23~31
		NH568	8/23~28,30~31
東京=松山	羽田⇒松山	NH583	8/23~31
		NH593	8/23~28,30~31
		NH599	8/23~31
	松山⇒羽田	NH582	8/23~31
		NH584	8/23~31
		NH596	8/23~28,30~31
東京=大分	羽田⇒大分	NH793	8/23~27,29~31
		NH799	8/23~31
	大分⇒羽田	NH792	8/23~31
		NH796	8/23~27,29~31

路線	区間	便名	運休対象日
東京=熊本	羽田⇒熊本	NH641	8/23~31
		NH647	8/23~31
		NH649	8/23~31
	熊本⇒羽田	NH642	8/23~31
		NH644	8/23~31
		NH650	8/23~31
東京=佐賀	羽田⇒佐賀	NH451	8/23~31
		NH453	8/23~31
		NH457	8/23~31
	佐賀⇒羽田	NH452	8/23~31
		NH454	8/23~31
		NH456	8/23~31
東京=長崎	羽田⇒長崎	NH663	8/23~28,30~31
		NH669	8/23~31
	長崎⇒羽田	NH662	8/23~31
		NH666	8/23~28,30~31
東京=宮崎	羽田⇒宮崎	NH605	8/23~28,30~31
		NH613	8/23~31
		NH617	8/23~31
	宮崎⇒羽田	NH602	8/23~31
		NH612	8/23~28,30~31
		NH618	8/23~31
東京=鹿児島	羽田⇒鹿児島	NH619	8/23~31
		NH623	8/23~26,29~31
		NH625	8/23~28,30~31
		NH629	8/23~31
	鹿児島⇒羽田	NH620	8/23~31
		NH622	8/23~31
		NH626	8/23~26,29~31
		NH628	8/23~28,30~31
東京=札幌	成田⇒札幌	NH2153	8/23~31
		NH2155	8/23~31
	札幌⇒成田	NH2152	8/23~31
		NH2154	8/23~31
東京=名古屋	成田⇒中部	NH491	8/23~31
		NH493	8/23~31
		NH495	8/23~31
	中部⇒成田	NH492	8/23~31
		NH494	8/23~31
		NH496	8/23~31

路線	区間	便名	運休対象日
東京=仙台	成田⇒仙台	NH3231	8/23~31
		NH3235	8/23~31
	仙台⇒成田	NH3232	8/23~31
		NH3234	8/23~31
東京=新潟	成田⇒新潟	NH3239	8/23~31
	新潟⇒成田	NH3240	8/23~31
東京=沖縄	成田⇒沖縄	NH2159	8/23~31
	沖縄⇒成田	NH2158	8/23~31
大阪=札幌	伊丹⇒札幌	NH1141	8/23~31
	札幌⇒伊丹	NH1142	8/23~31
大阪=福岡	伊丹⇒福岡	NH427	8/23~31
	福岡⇒伊丹	NH430	8/23~31
大阪=青森	伊丹⇒青森	NH1855	8/23~31
	青森⇒伊丹	NH1852	8/23~31
大阪=秋田	伊丹⇒秋田	NH1655	8/23~31
	秋田⇒伊丹	NH1652	8/23~31
大阪=仙台	伊丹⇒仙台	NH733	8/23~31
		NH1667	8/23~31
		NH737	8/23~30
	仙台⇒伊丹	NH736	8/23~31
		NH1668	8/23~31
		NH740	8/23~30
大阪=福島	伊丹⇒福島	NH1697	8/23~31
	福島⇒伊丹	NH1696	8/23~31
大阪=新潟	伊丹⇒新潟	NH1659	8/24~31
		NH1663	8/23~31
	新潟⇒伊丹	NH1658	8/23~31
		NH1660	8/24~31
大阪=松山	伊丹⇒松山	NH1633	8/23,25,27,29,31
		NH1635	8/24,26,28,30
		NH1637	8/23~31
		NH1645	8/23~25,28,30~31
	松山⇒伊丹	NH1636	8/23,25,27,29,31
		NH1638	8/23~31
		NH1644	8/24,26,28,30
		NH1648	8/23~25,28,30~31
大阪=高知	伊丹⇒高知	NH1601	8/23~31
		NH1611	8/23~31
	高知⇒伊丹	NH1604	8/23~31
		NH1612	8/23~31

路線	区間	便名	運休対象日
大阪=大分	伊丹⇒大分	NH1689	8/23~31
	大分⇒伊丹	NH1690	8/23~31
大阪=熊本	伊丹⇒熊本	NH523	8/23~31
		NH1627	8/23~26,28,30~31
	熊本⇒伊丹	NH1628	8/23~26,28,30~31
		NH526	8/23~31
大阪=長崎	伊丹⇒長崎	NH783	8/23~31
	長崎⇒伊丹	NH786	8/23~31
大阪=宮崎	伊丹⇒宮崎	NH503	8/23~26,28,30
		NH511	8/23~31
	宮崎⇒伊丹	NH502	8/23~31
		NH506	8/23~26,28,30
大阪=鹿児島	伊丹⇒鹿児島	NH541	8/23~31
		NH551	8/23~31
	鹿児島⇒伊丹	NH542	8/23~31
		NH544	8/23~31
大阪=札幌	関西⇒札幌	NH1791	8/23~31
		NH1713	8/23~31
		NH1717	8/23~31
	札幌⇒関西	NH1712	8/23~31
		NH1792	8/23~31
		NH1720	8/23~31
大阪=沖縄	関西⇒沖縄	NH1731	8/23~31
		NH1739	8/23~31
	沖縄⇒関西	NH1732	8/23~31
		NH1734	8/23~31
大阪=宮古島	関西⇒宮古	NH1751	8/23~31
	宮古⇒関西	NH1752	8/23~31
名古屋=女満別	中部⇒女満別	NH327	8/23~26,30~31
	女満別⇒中部	NH328	8/23~26,30~31
名古屋=旭川	中部⇒旭川	NH325	8/23~26,30~31
	旭川⇒中部	NH326	8/23~26,30~31
名古屋=札幌	中部⇒札幌	NH715	8/23~31
		NH717	8/23~31
	札幌⇒中部	NH704	8/23~31
		NH714	8/23~31
名古屋=函館	中部⇒函館	NH499	8/23~31
	函館⇒中部	NH500	8/23~31
名古屋=秋田	中部⇒秋田	NH1837	8/23~26,29~31
	秋田⇒中部	NH1838	8/23~26,29~31

路線	区間	便名	運休対象日
名古屋=仙台	中部⇒仙台	NH361	8/23~27,31
	仙台⇒中部	NH364	8/23~27,31
名古屋=新潟	中部⇒新潟	NH1813	8/23~31
	新潟⇒中部	NH1812	8/23~31
名古屋=松山	中部⇒松山	NH1827	8/23~31
	松山⇒中部	NH1828	8/23~31
名古屋=福岡	中部⇒福岡	NH447	8/23~26
		NH449	8/23~31
	福岡⇒中部	NH432	8/23~31
		NH434	8/23~26
名古屋=熊本	中部⇒熊本	NH333	8/23~31
	熊本⇒中部	NH334	8/23~31
名古屋=宮崎	中部⇒宮崎	NH347	8/23~31
	宮崎⇒中部	NH346	8/23~31
名古屋=沖縄	中部⇒沖縄	NH305	8/23~25,30~31
	沖縄⇒中部	NH306	8/23~25,30~31
札幌=女満別	札幌⇒女満別	NH4865	8/23~31
	女満別⇒札幌	NH4866	8/23~31
札幌=中標津	札幌⇒根室中標津	NH4883	8/23~31
	根室中標津⇒札幌	NH4884	8/23~31
札幌=釧路	札幌⇒釧路	NH4873	8/23~27,29~31
	釧路⇒札幌	NH4874	8/23~27,29~31
札幌=函館	札幌⇒函館	NH4857	8/23~31
	函館⇒札幌	NH4858	8/23~31
青森=札幌	青森⇒札幌	NH1897	8/23~31
	札幌⇒青森	NH1898	8/23~31
秋田=札幌	秋田⇒札幌	NH1833	8/23~31
	札幌⇒秋田	NH1832	8/23~31
仙台=札幌	仙台⇒札幌	NH1223	8/23~31
	札幌⇒仙台	NH1224	8/23~31
新潟=札幌	新潟⇒札幌	NH1857	8/23~31
		NH1859	8/23~31
	札幌⇒新潟	NH1858	8/23~31
		NH1860	8/23~31
小松=札幌	小松⇒札幌	NH1173	8/23~31
	札幌⇒小松	NH1174	8/23~31
岡山=札幌	岡山⇒札幌	NH379	8/23~31
	札幌⇒岡山	NH380	8/23~31
広島=札幌	広島⇒札幌	NH1271	8/23~31
	札幌⇒広島	NH1272	8/23~31

路線	区間	便名	運休対象日
福岡=札幌	福岡⇒札幌	NH1277	8/23~31
	札幌⇒福岡	NH1280	8/23~31
札幌=沖縄	札幌⇒沖縄	NH1693	8/23~31
	沖縄⇒札幌	NH1694	8/23~31
小松=福岡	小松⇒福岡	NH1233	8/23~31
	福岡⇒小松	NH1234	8/23~31
福岡=対馬	福岡⇒対馬	NH4937	8/23~31
	対馬⇒福岡	NH4938	8/23~31
福岡=宮崎	福岡⇒宮崎	NH4957	8/23~31
	宮崎⇒福岡	NH4958	8/23~31
福岡=沖縄	福岡⇒沖縄	NH1203	8/23~31
		NH1207	8/23~31
		NH1215	8/23~31
	沖縄⇒福岡	NH1202	8/23~31
		NH1206	8/23~31
		NH1210	8/23~31
岩国=沖縄	岩国⇒沖縄	NH1267	8/23~31
	沖縄⇒岩国	NH1268	8/23~31
高松=沖縄	高松⇒沖縄	NH1621	8/23,25,27,29,31
	沖縄⇒高松	NH1622	8/23,25,27,29,31
松山=沖縄	松山⇒沖縄	NH1883	8/24,26,28,30
	沖縄⇒松山	NH1884	8/24,26,28,30
熊本=沖縄	熊本⇒沖縄	NH1867	8/23~31
	沖縄⇒熊本	NH1868	8/23~31
沖縄=宮古島	沖縄⇒宮古	NH1725	8/23~31
	宮古⇒沖縄	NH1726	8/23~31
沖縄=石垣島	沖縄⇒石垣	NH1761	8/23~31
		NH1765	8/23~31
	石垣⇒沖縄	NH1762	8/23~31
		NH1768	8/23~31